TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 24-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Ông Trần Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: B; sinh ngày 10 tháng 10 năm 2006 tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nơi thường trú: Bản Sam, huyện X, thủ đô Viêng Chăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Dân tộc: Lào (Lum); Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Lào; Con ông S và bà H (đã chết). Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/5/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 14/5/2025 cho đến nay, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Hạng A Sử, sinh năm 1993; địa chỉ: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 08/5/2025, tổ công tác Đồn biên phòng N phối hợp với Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã N đang làm nhiệm vụ tại khu vực Mốc 49 thuộc bản N 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã bản N 1, xã N, tỉnh Điện Biên), phát hiện B đang điều khiển xe máy từ hướng bản N 1 về hướng Mốc 49 có biểu hiện nghi vấn

vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện bên trong túi vải màu đen đang đeo trên người của B có 01 gói nilon màu hồng, miệng được gói được buộc thắt nút, bên trong có 17 (mười bảy) viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY, nghi là ma túy. Tổ công tác đã dẫn giải B cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Đồn biên phòng N, đồng thời mời người phiên dịch, người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra B khai nhận: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 08/5/2025, khi B chuẩn bị sang Việt Nam để sửa điện thoại và mua xăng thì gặp người đàn ông tên Súp nhà ở bản L, cụm bản K, huyện P, tỉnh Phông-sa-lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đưa cho 180.000 đồng nhờ mua hộ 150.000 đồng hồng phiến của 01 người đàn ông tại Việt Nam và chỉ nhà ở của người này cho B biết, còn 30.000 đồng Súp trả công cho B. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, B điều khiển xe máy từ Lào sang Việt Nam, rồi vào nhà người đàn ông Việt Nam tại N 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên hỏi mua ma túy. Qua trao đổi, B đưa cho người đàn ông này số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn Việt Nam đồng) và hẹn sau khi sửa điện thoại xong sẽ quay lại lấy ma túy. Tuy nhiên, khi tới trung tâm xã N, B không tìm thấy quán sửa điện thoại nên đã vào một cửa hàng đổ 30.000 đồng tiền xăng, rồi quay lại nhà người đàn ông lấy ma túy. Người đàn ông đưa cho B 01 gói nilon màu hồng bên trong có các viên ma túy tổng hợp. B cất giấu gói ma túy vào trong túi vải màu đen đeo trên người, rồi điều khiển xe máy quay về nước Lào. Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 08/5/2025, khi B về gần đến trạm kiểm soát biên phòng của Việt Nam thuộc bản N 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, miệng gói được thắt nút bên trong có 17 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY; 01 xe máy Honda, số khung BOKE02F, số máy 90003963, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động Samsung, màu đen, không khởi động được; 01 túi đeo màu đen, có kích thước 32x7x20 cm.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật, tài liệu còn lại ngày 09/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: 17 (mười bẩy) viên nén màu hồng thu giữ của B có tổng khối lượng 1,89 (một phẩy tám mươi chín) gam, gửi toàn bộ giám định.

Tại Kết luận giám định số 402/KL-KTHS, ngày 11/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "Vật chứng gửi giám định thu giữ của B có khối lượng 1,89 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine."

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSĐB-P1 ngày 03/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo B về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo B một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo B về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo B từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,67 (một phẩy sáu mươi bẩy) gam Methamphetamine hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định, 01 túi vải màu đen, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì niêm phong cũ; Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động Samsung, không khởi động được. Đối với chiếc xe 01 xe máy Honda, không có biển kiểm soát, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên vẫn đang xác minh, làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo B không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 08/5/2025, bị cáo B đã có hành vi vận chuyển trái phép 1,89 (một phẩy tám mươi chín) gam Methamphetanine, từ bản N 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản N 1, xã N, tỉnh Điện Biên) về nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để giao cho 01 người đàn ông tên là Súp (không rõ nhân thân lai lịch). Bị cáo chưa kịp mang ma túy qua khỏi lãnh thổ Việt Nam để giao cho Súp, thì bị tổ công tác Đồn biên phòng N phối hợp với Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã N, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang tại bản N 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 80 - 94), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02), vật chứng thu giữ (BL 53), kết luận giám định (BL 58) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo B phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định như sau:

"1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước Việt Nam. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nước Việt Nam và nước Lào. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, với tính chất và hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo có nghề nghiệp là làm nông nghiệp, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng là 1,67 (một phẩy sáu mươi bẩy) gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong cũ và 01 túi vải màu đen, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Kiểm sát viên. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung thu giữ của bị cáo, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo do không liên quan đến vụ án. Đối với 01 chiếc xe máy Honda, không có biển kiểm soát, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai là mượn của bà Nhót Chu Ma Ly hiện đang sinh sống tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên chưa xác minh, lấy lời khai của bà Nhót Chu Ma Ly được nên vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xử lý trong vụ án này. Đối với số tiền 30.000 đồng, bị cáo khai là được Súp trả công và đã mua xăng hết, Cơ quan điều tra không thu giữ được, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh, Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân

dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Trong vụ án B khai đã mua Methamphetamine của 01 người đàn ông không quen biết tại bản N 1, xã N, tỉnh Điện Biên và được 01 người đàn ông người Lào tên Súp đưa cho số tiền 150.000 đồng nhờ bị cáo mua ma túy và trả công cho bị cáo 30.000 đồng. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của 02 người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo B phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/5/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,67 (một phẩy sáu mươi bẩy) gam Methamphetamine hoàn lại sau khi đã giám định, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong cũ và 01 túi vải màu đen, có kích thước 32x7x20 cm.

Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, điện thoại màu đen bị hỏng, không khởi động được.

(Vật chứng gồm 04 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 24/12/2025./.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT, TT&THA;
- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- UBND huyện X, thủ đô Viêng Chăn, nước CHDCND Lào;
- Bị cáo;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- Lưu HS: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**